TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC - KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 103/2025/QĐST-HNGĐ	Khánh Hòa, ngày 12 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC - KHÁNH HÒA

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 110/2025/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 10 năm 2025, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:
Anh **Trương Văn C**, sinh năm: 1994
Địa chỉ: Tổ dân phố SL, phường BN, tỉnh Khánh Hòa.

Chị **Hà Phương T**, sinh năm: 1996
Địa chỉ: Tổ dân phố LH, phường CL, tỉnh Khánh Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Văn C và chị Hà Phương T tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2023, chúng tôi có đăng ký kết hôn và được Uỷ ban nhân dân phường BN, thành phố CR, tỉnh Khánh Hòa (nay là phường BN, tỉnh Khánh Hòa) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 61, ngày 29/8/2023.

Quá trình chung sống: Thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc. Tuy nhiên, thời gian gần đây bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng không còn tiếng nói chung, bất đồng quan điểm sống. Hiện nay, vợ chồng không còn chung sống với nhau, mỗi người sống mỗi nơi, không còn quan quan tâm chăm sóc cho nhau. Nhận thấy vợ chồng không thể tiếp tục chung sống với nhau, cả hai không còn sự quan tâm, chăm sóc cho nhau nên anh C và chị T yêu cầu Tòa án công nhận anh C và chị T thuận tình ly hôn.

Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng đã không còn. Do đó,

anh Trương Văn C và chị Hà Phương T yêu cầu thuận tình ly hôn là có căn cứ, phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình nên công nhận.

[2] Về con chung: Anh Trương Văn C và chị Hà Phương T có 01 con chung là cháu: Trương Hà Đăng K, sinh ngày: 19/9/2023.

Anh Trương Văn C và chị Hà Phương T thỏa thuận: Anh Trương Văn C được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Thỏa thuận giữa anh C và chị T là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình nên công nhận.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Trương Văn C và chị Hà Phương T không yêu cầu. Đây là sự tự nguyện của các đương sự nên ghi nhận.

[4] Về tài sản chung: Anh Trương Văn C và chị Hà Phương T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

[5] Về nợ chung: Anh Trương Văn C và chị Hà Phương T không có nợ.

[6] Về lệ phí Tòa án: Anh Trương Văn C và chị Hà Phương T mỗi người phải nộp 150.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Trương Văn C**, sinh năm: 1994

Địa chỉ: Tổ dân phố SL, phường BN, tỉnh Khánh Hòa.

Chị **Hà Phương T**, sinh năm: 1996

Địa chỉ: Tổ dân phố LH, phường CL, tỉnh Khánh Hòa.

- Về con chung: Anh Trương Văn C được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu: Trương Hà Đăng K, sinh ngày: 19/9/2023.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Trương Văn C và chị Hà Phương T về việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Không ai có quyền ngăn cản quyền thăm nom con chung, khi cần thiết các bên có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh Trương Văn C và chị Hà Phương T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Trương Văn C và chị Hà Phương T mỗi người phải nộp 150.000đ lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ

phí mà anh C, chị T đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002682, ngày 22/10/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Anh Trương Văn C và chị Hà Phương T đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 2 - Khánh Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- THA dân sự tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường BN;
- Lưu: Hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thế Vỹ